

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Hưng Yên - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc - Số 308 Nguyễn Văn Linh, Phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên; Tel: 0221.3656655
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: ___ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 1.11	Địa điểm dự án: Công ty Điện lực Hưng Yên - Số 308 Nguyễn Văn Linh, Phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: <ol style="list-style-type: none">1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;2. E-ĐKCT của hợp đồng đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;4. E-ĐKC của hợp đồng;5. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;6. Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng;7. E-HSĐT và các văn bản làm rõ E-HSĐT (nếu có) của Nhà thầu;8. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);9. Các tài liệu khác quy định tại E-ĐKCT.
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Phòng Kế hoạch và Vật tư, Công ty Điện lực Hưng Yên - Số 308 Nguyễn Văn Linh, Phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên; Tel: 0221.3656655; email: pchyp2@gmail.com.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng [<i>ghi giá trị cụ thể căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, từ 2% đến 10% giá hợp đồng</i>]. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên B hoàn thành tất cả Công việc của Hợp đồng và Bên A nhận được Bảo lãnh bảo hành. Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết

	<p>hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên B vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên B sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp Bên B là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên A, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị là 3 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng cho Bên A và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện. - Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên A có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Bên B từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực; + Bên B vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng; + Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng; + Bên B không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của Hợp đồng; + Bên A có bằng chứng trong việc Bên B sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích. - Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh. - Nếu Bên B chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Bên B phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Bên A giải tỏa và trả lại cho Bên B không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng, hạng mục được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và Bên A nhận được Bảo lãnh bảo hành từ Bên B.</p>
E-ĐKC 6.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng</p>

E-ĐKC 7.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ khi phát sinh tranh chấp.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng hoà giải thì sẽ được giải quyết thông qua Toà án Kinh tế tỉnh Hưng Yên;</p> <p>- Quyết định của Toà án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả 2 bên. Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo giao hàng; - Bản gốc chứng chỉ chất lượng hàng hoá hoặc bản gốc biên bản thí nghiệm xuất xưởng đối với các loại hàng hóa như: Dây cáp điện, aptomat, chống sét van, cầu chì tự rơi, vỏ hộp công tơ + gông, phụ kiện đầu cốt, mã ốp, kẹp xiết, ghíp, biển dòng điện hạ thế, dây chì trung thế, đầu cáp, bo mạch tích hợp module RF. - Chứng nhận CO, CQ đối với hàng hóa nhập khẩu (Bản gốc hoặc bản sao công chứng) (nếu có); - Chứng nhận bảo hành của nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp - Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa và tài liệu hướng dẫn bảo dưỡng, sửa chữa, vận hành thiết bị của nhà sản xuất; <p>Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 12.3	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép</p> <p>“Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”.</p>
E-ĐKC 13.1	Tạm ứng: Không
E-ĐKC 14.2	<p>Phương thức thanh toán:</p> <p>- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VNĐ).</p>

	<p>- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.</p> <p>- Giá trị thanh toán theo số lượng công việc thực tế mà nhà thầu đã thực hiện trong vòng 60 ngày và theo tiến độ cấp vốn của Tổng công ty Điện lực miền Bắc kể từ ngày nhận hàng trên cơ sở Nhà cung cấp xuất trình đầy đủ các chứng từ hợp lệ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> i. Hóa đơn của Nhà cung cấp miêu tả thiết bị hàng hóa, số lượng, đơn giá, tổng số tiền (Mẫu chính thức được cơ quan thuế chấp thuận, thời điểm phát hành phù hợp với quy định của Pháp luật); ii. Chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O - đối với hàng hoá nhập khẩu); <i>(quy định chi tiết danh mục hàng hóa phải xuất trình C/O)</i> iii. Chứng chỉ chứng nhận chất lượng hàng hoá (C/Q) của nhà sản xuất; <i>(quy định chi tiết danh mục hàng hóa phải xuất trình C/Q)</i> iv. Chứng chỉ bảo hành hàng hoá của nhà sản xuất; v. Biên bản thí nghiệm xuất xưởng của hàng hoá do nhà sản xuất phát hành; vi. Biên bản chứng kiến thử nghiệm/kiểm tra do các bên ký xác nhận (nếu có); vii. Biên bản xác nhận hàng đã giao đầy đủ về số lượng và phù hợp về chất lượng theo đúng quy định của Hợp đồng được đại diện của hai Bên ký xác nhận; viii. Biên bản nghiệm thu do hai Bên ký xác nhận; ix. Bảo đảm Bảo hành bằng 5% giá trị từng lần thanh toán do một ngân hàng nằm trong hệ thống ngân hàng Việt Nam phát hành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành. x. Thông báo kết quả thí nghiệm của ETC theo nội dung hướng dẫn tại văn bản 4048/EVNNPC-KT ngày 16/9/2019, và biên bản thử nghiệm đầu cốt theo văn bản 3003/EVNNPC-KT ngày 16/6/2020 và văn bản số 3029/EVNNPC-KT ngày 09/6/2021 về việc quy định bổ sung kiểm soát chất lượng VTTB trước khi lắp đặt.
<p>E-ĐKC 15.2</p>	<p>Quyền: ___ [<i>trường hợp gói thầu hàng hóa cần có quy định về quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, nhà thầu về quyền tác giả và các quyền khác thì chủ đầu tư quy định rõ tại Mục này</i>]</p>
<p>E-ĐKC 18.2</p>	<p>Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Bên B chịu mọi chi phí liên quan đến việc đóng gói hàng hoá theo đúng yêu cầu.</p> <p>Hàng hoá sẽ được đóng gói theo Tiêu chuẩn đóng gói hàng hoá vận chuyên đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; Tất cả các kiện hàng có trọng lượng từ 3 tấn trở lên hoặc có kích thước từ 1 m³ trở lên phải được đánh dấu trọng tâm bằng ký hiệu "0" hoặc "TT";</p> <p>Hàng hoá phải được đóng gói bằng các phương pháp bảo vệ và chống</p>

	<p>ăn mòn để bảo đảm không bị hư hỏng hay ăn mòn dưới điều kiện khí hậu nhiệt đới phù hợp với hướng dẫn bảo quản của Bên B cũng như đảm bảo cho hàng hoá không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển và bốc dỡ hàng hoá;</p> <p>Bên B sẽ phải đóng gói hàng hoá đúng yêu cầu để tránh hư hỏng trong quá trình hàng hoá chuyên chở tới nơi nhận cuối cùng như đã quy định trong hợp đồng.</p> <p>Việc đóng gói phải đảm bảo để chịu đựng không giới hạn việc va chạm trong khi bốc dỡ chuyển tải và khi hàng hoá bị phơi dưới nhiệt độ cao, có muối mặn, mưa và tại bãi cất giữ ngoài trời.</p> <p>Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến tình trạng xa xôi của điểm đến cuối cùng và sự thiếu các phương tiện chuyên tải ở mọi điểm trong khi chuyên tải;</p> <p>Việc đóng gói, đánh dấu và trình bày bên trong và bên ngoài kiện hàng phải tuân thủ chặt chẽ những yêu cầu cụ thể đã được quy định trong hợp đồng và theo bất cứ hướng dẫn nào mà nhà chế tạo đã đưa ra</p>
E-ĐKC 19	<p>Nội dung bảo hiểm: Bên bán chịu trách nhiệm mua bảo hiểm với giá trị bảo hiểm tương ứng 110% của giá CIF/CIP hoặc EXW của hàng hóa từ "kho" tới "kho" trên cơ sở "tất cả các rủi ro" không kể rủi ro chiến tranh hoặc đình công</p>
E-ĐKC 20.1	<p>Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng</p>
E-ĐKC 20.2	<p>Các dịch vụ bao gồm: _____ [mô tả cụ thể các dịch vụ].</p>
E-ĐKC 21.1	<p>Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa:</p> <p>* Kiểm tra:</p> <p>(i) Tất cả các hàng hoá cần phải được thử nghiệm thường lệ để khẳng định tính đáp ứng các đặc tính kỹ thuật theo yêu cầu, phù hợp với tiêu chuẩn IEC tương ứng</p> <p>(ii) Bên B phải đệ trình cho Bên A kế hoạch, nội dung chương trình kiểm tra và các tài liệu kỹ thuật liên quan để Bên A xem xét, chấp thuận và bố trí lịch để chứng kiến kiểm tra. Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra hàng hoá do Bên B chịu.</p> <p>(iii) Nếu hàng hoá nào qua kiểm tra mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật thì Bên A có thể từ chối và Bên B sẽ phải thay thế các hàng hoá bị từ chối hoặc tiến hành những sửa đổi cần thiết, một cách miễn phí,</p>

	<p>đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.</p> <p>* Thử nghiệm</p> <p>(i) Nhà thầu chịu trách nhiệm thí nghiệm theo các tiêu chuẩn tương ứng trước khi bàn giao cho bên mua.</p> <p>(ii) Đối với dây và cáp điện: Được thí nghiệm mẫu theo các nội dung theo yêu cầu tại Quyết định số 318/EVNNPC-KT ngày 03/02/2016 V/v Ban hành tạm thời Bộ tiêu chuẩn kỹ thuật lựa chọn thiết bị thống nhất trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc và văn bản 4048/EVNNPC-KT ngày 16/9/2019 và văn bản số 955/EVNNPC-KT ngày 06/3/2020 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc quy định lấy mẫu thử nghiệm xác suất, kiểm tra chất lượng mua sắm tập trung VTTB.</p> <p>(iii) Đối với ghíp cáp hạ thế (25-120) – 2bulong, đầu cốt: Được thử nghiệm kiểm tra tại một đơn vị thử nghiệm độc lập (Quatest) các nội dung theo yêu cầu tại văn bản số 3003/EVNNPC-KT ngày 16/6/2020 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc ban hành tạm thời một số tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị vận hành trên lưới.</p> <p>(iv) Đối với chống sét van: Được thí nghiệm mẫu theo các nội dung theo yêu cầu tại văn bản số 3029/EVNNPC-KT ngày 09/6/2021 về việc quy định bổ sung kiểm soát chất lượng VTTB trước khi lắp đặt</p> <p>(v) Đối với cầu chì tự rơi Được thí nghiệm theo văn bản số 4429/EVNNPC-KT ngày 26/9/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc</p> <p>Trong giai đoạn thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất VTTB của nhà sản xuất (nếu cần thiết), kiểm tra nguồn gốc xuất xứ các nguyên vật liệu của nhà sản xuất theo các quy định của nhà nước, của ngành điện và cam kết trong hợp đồng đã ký.</p> <p>(v) Trong trường hợp hàng hoá nhận được không phù hợp với những quy định của hợp đồng, Bên B sẽ có trách nhiệm cung cấp miễn phí hàng hoá khác cùng với các thủ tục cần thiết để thay thế những hàng hoá không phù hợp đó, trong vòng 48 giờ sau khi nhận được khiếu nại của Bên A. Bên A sẽ hoàn trả lại số hàng hoá không phù hợp đó theo yêu cầu và bằng chi phí của Bên B.</p> <p>Toàn bộ chi phí liên quan đến công tác kiểm tra, thử nghiệm các thiết bị do bên bán chịu.</p>
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: Tại nhà máy sản xuất và Đơn vị thử nghiệm được chủ đầu tư và nhà thầu thống nhất trong hợp đồng và tại kho của chủ đầu tư
E-ĐKC 22	Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau: - Chỉ áp dụng phạt vi phạm hợp đồng.

	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ áp dụng bồi thường thiệt hại. - Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại. <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau: Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/ ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 12%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế</p>
<p>E-ĐKC 23.3</p>	<p>Thời hạn bảo hành là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải bảo đảm rằng hàng hoá được cung cấp tuân thủ theo các điều kiện của hợp đồng. Ngoài ra, Nhà thầu phải bảo đảm rằng hàng hoá được cung cấp theo hợp đồng sẽ không có sai sót trong các khâu thiết kế, nguyên liệu, gia công. - Trong vòng 03 ngày kể từ ngày vật tư thiết bị/Công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng và được Bên A chấp nhận để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành, Bên B phải giao cho Bên A Bảo lãnh bảo hành. Bảo lãnh này sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành và Bên B hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. Bảo lãnh bảo hành mà Bên B gửi Bên A phải là Bảo lãnh không hủy ngang, vô điều kiện do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có giá trị bằng 5 phần trăm (%) Giá trị hợp đồng. - Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: Bảo lãnh bảo hành có hiệu lực kể từ công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành. Trường hợp sửa chữa, thay thế Hàng hóa trong thời gian bảo hành, Bên bán phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành này tương ứng với thời gian bảo hành mới. - Thời gian bảo hành: Yêu cầu thời hạn bảo hành tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa hàng hóa vào vận hành nhưng không quá 24 tháng kể từ ngày giao hàng cuối cùng, tùy theo điều kiện nào đến trước. Nếu hàng hoá phải sửa chữa hay thay thế trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho hàng hoá được sửa chữa hay thay thế sẽ được tính kể từ ngày Bên A chấp nhận hàng hoá sửa chữa hoặc thay thế đó - Trường hợp sửa chữa hoặc thay thế Hàng hóa, giai đoạn bảo hành tương ứng của hàng hóa thiết bị đó sẽ được kéo dài thêm khoảng thời gian phù hợp quy định tại Yêu cầu về kỹ thuật và Phạm vi công việc và Tiến độ thực hiện hợp đồng kể từ ngày việc sửa chữa và thay thế đó được Bên A chấp nhận.

	<p>- Nếu các sai sót về mặt kỹ thuật hay hư hỏng xảy ra trong thời gian bảo hành mà nguyên nhân xác định được do lỗi của Bên B thì Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm xử lý sửa chữa, thay thế kịp thời bằng mọi chi phí của Bên B theo thời gian yêu cầu của Bên A. Trước khi tiến hành sửa chữa, Bên B phải gửi kế hoạch và nguyên nhân để Bên A phối hợp thực hiện. Trường hợp quá thời gian quy định theo yêu cầu, Bên B cố tình trì hoãn sửa chữa thì Bên A có quyền thuê các tổ chức khác thực hiện và Bên B phải chịu mọi chi phí liên quan này.</p> <p>- Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Bên B chưa khắc phục hoàn toàn các tồn tại nêu trên thì Bên B phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các tồn tại và nộp cho Bên A trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà bên B không gia hạn bảo lãnh thì Bên A có quyền tịch thu bảo lãnh bảo hành.</p> <p>Địa điểm áp dụng bảo hành là: Tại hiện trường</p>
<p>E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6</p>	<p>Thời hạn sửa chữa, thay thế là: Trong vòng 48h kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư</p>
<p>E-ĐKC 27.7 (d)</p>	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>